

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Tiêu Minh Sơn

Tóm tắt. Hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông có thể hiểu là hoạt động giáo dục, có động cơ, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể hiện những giá trị cảm xúc dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Hoạt động trải nghiệm rất quan trọng đối với việc hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. Trong giai đoạn hiện nay, tại các trường tiểu học, việc tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm là một môn học bắt buộc. Tuy nhiên, hoạt động trải nghiệm được đưa vào giảng dạy bắt buộc chưa lâu nên đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cũng chưa có nhiều kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý của mình. Trong bài báo, chúng tôi sẽ trình bày thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Từ khóa: Hoạt động trải nghiệm, học sinh tiểu học, giáo dục.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã xác định: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất. Học đi đôi với hành; lý luận đi đôi với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội”. Trong đó, việc thông qua các môn học và hoạt động trải nghiệm sẽ dần hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. Hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông có thể hiểu là hoạt động giáo dục, có động cơ, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể hiện những giá trị cảm xúc, tham gia trực tiếp vào các hoạt động trong và ngoài nhà trường dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Trong nhiều năm qua, đã có nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước về hoạt động trải nghiệm nói chung cũng như hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học nói riêng. Tuy nhiên, đối với thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chưa có nhiều các nghiên cứu về công tác quản lý các hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học. Bài viết đề cập thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm ở các trường tiểu học trên địa bàn Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.

2. Một số khái niệm cơ bản

Hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học: là hoạt động giáo dục có mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, kiểm tra và đánh giá, các điều kiện đảm bảo thực hiện bằng việc làm cụ thể của học sinh thông qua phương thức trải nghiệm trong thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình và xã hội. Tạo điều kiện cho học sinh quan sát, suy nghĩ và tham gia các hoạt động, qua đó hình thành tri thức mới, kỹ năng mới, góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai nhằm phát triển một cách toàn diện về phẩm chất và năng lực.

Quản lý hoạt động trải nghiệm: là quá trình tác động có chủ đích, định hướng, có mục tiêu, có kế hoạch và có hệ thống của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý thông qua các chức năng quản lý gồm: Lập kế

¹Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
e-mail: son.tm@vlu.edu.vn

hoạch - Tổ chức - Chỉ đạo - Kiểm tra và đánh giá nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực bằng những việc làm cụ thể trong thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu: Khảo sát thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Phương pháp nghiên cứu: Khảo sát được thực hiện trên 33 cán bộ quản lý (CBQL) và 182 giáo viên (GV) của 10 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, gồm: Trường Tiểu học Đoàn Kết, Tiểu học Lý Tự Trọng, Tiểu học Phước Thắng, Tiểu học Quang Trung, Tiểu học Trương Công Định, Tiểu học Hạ Long, Tiểu học Võ Nguyên Giáp, Tiểu học Hải Nam, Tiểu học Nguyễn Việt Xuân, Tiểu học Nguyễn Thái Học vào tháng 10 - 12/2021 thông qua Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và Phương pháp phỏng vấn sâu.

Thang đo được sử dụng trong bảng hỏi gồm 5 mức độ là: 1. Hoàn toàn không tốt/ Hoàn toàn không ảnh hưởng; 2. Không tốt/ Không ảnh hưởng; 3. Bình thường; 4. Tốt/ Ảnh hưởng; 5. Rất tốt/ Rất ảnh hưởng. Cách tính điểm trung bình các mức như sau: $(\text{Maximum} - \text{Minimum})/n$; tức là $(5 - 1):5 = 0,8$. Điểm trung bình của các mức như sau: ĐTB Từ 1,0 - 1,80 - Mức Hoàn toàn không đồng ý/ Hoàn toàn không tốt; ĐTB Từ 1,81 - 2,60 - Mức Không đồng ý/ Không tốt; ĐTB Từ 2,61 - 3,40 - Phân vân/ Bình thường; ĐTB Từ 3,41 - 4,20 - Mức Đồng ý/ Tốt; ĐTB Từ 4,21 - 5,0 - Mức Hoàn toàn đồng ý/ Rất tốt.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học được phản ánh ở bảng số liệu sau:

Bảng 1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học giúp cho quá trình thực hiện hoạt động này một cách có kế hoạch	3.93	1.16	3
Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học giúp giúp cho nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động này một cách có hiệu quả	3.91	1.14	4
Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học giúp giúp cho nhà trường chỉ đạo thực hiện hoạt động này một cách có hiệu quả	3.95	1.08	2
Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học giúp giúp nhà trường kiểm tra và đánh giá hoạt động này đạt kết quả tốt nhất	3.98	1.09	1
ĐTB chung	3.94	1.08	

Bảng 1 cho thấy CBQL và GV tại các trường được khảo sát đánh giá mức độ đồng ý cho nội dung nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học ở mức tốt, với ĐTB = 3,94. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy nội dung “Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học giúp giúp cho nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động này một cách có hiệu quả” được đánh giá mức độ đồng ý thấp nhất, với ĐTB = 3,91. Tại các trường được khảo sát, công tác tập huấn, bồi dưỡng nhận thức cho GV về tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm chưa hiệu quả, còn nhiều tồn tại.

Tiến hành phỏng vấn sâu một số GV về công tác quản lý hoạt động trải nghiệm tại một số đơn vị có điểm chung đều cho rằng: “Việc tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm đôi khi còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, nhân lực, vật lực, tài lực. Nhà trường thường xuyên công tác bồi dưỡng tập huấn nhưng vì nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên vẫn còn tồn đọng nhiều vấn đề chưa được giải quyết dẫn đến tình trạng CBQL và GV vẫn còn lúng túng trong công tác thực hiện” (Cô K.T.O trường Tiểu học Quang Trung).

Tóm lại, CBQL và GV đều đánh giá cao các hoạt động nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của quản

lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học, điều này tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động trải nghiệm được tiến hành một cách có hiệu quả, đạt được mục tiêu đề ra về việc hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh một cách toàn diện.

4.2. Thực trạng lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát thực trạng lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường được phản ánh ở Bảng 2.

Bảng 2. Lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho tiểu học

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Tìm hiểu nhu cầu và phân tích thực trạng hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.95	0.95	6
Nắm vững quy định và yêu cầu của ngành về hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.96	0.93	5
Xác định mục tiêu và nội dung hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.02	0.92	1
Xác định phương pháp và hình thức hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.93	3
Xác định thời gian, kinh phí, các điều kiện cần thiết hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.97	3
Xác định các lực lượng tham gia thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.01	0.93	2
Xây dựng các loại kế hoạch hoạt động trải nghiệm theo thời gian và công việc hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.94	3
Xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động trải nghiệm hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.98	0.98	4
Duyệt các loại kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.96	3
ĐTB chung	3.99	0.90	

Số liệu khảo sát tại bảng trên cho thấy thực trạng lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường được khảo sát, CBQL và GV đánh giá ở mức độ bình thường với ĐTB = 3,99; DLC = 0,90, tiệm cận với mức độ tốt. Điều này phản ánh việc lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm tại các trường đã được chú trọng thực hiện, các trường hướng đến trọng tâm bám sát theo kế hoạch chỉ đạo chung của cấp trên trực tiếp là Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo rồi phổ biến cho tập thể giáo viên trong trường thực hiện. Bước đầu, đã có những kết quả nhất định song vẫn còn một số vấn đề, khía cạnh trong nội dung quản lý vẫn còn hạn chế.

Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu và nội dung hoạt động trải nghiệm cho học sinh” với ĐTB = 4.02, mức độ tốt. Trong quá trình thực tiễn tại các trường, quá trình phỏng vấn sâu cho thấy các ý kiến khá tương đồng. Việc lập kế hoạch từ xây dựng mục tiêu và nội dung được quan tâm, làm kim chỉ nam thực hiện. Bởi lẽ, có mục tiêu và nội dung thì việc thực hiện và triển khai sẽ trở nên đa dạng, phong phú và linh hoạt hơn.

Những nội dung hạn chế nhất của lập kế hoạch là “Tìm hiểu nhu cầu và phân tích thực trạng hoạt động trải nghiệm cho học sinh” với ĐTB = 3.95, mức độ bình thường, tiệm cận với mức độ tốt. Khi được trao đổi về vấn đề này, cô L.T.H.L trường Tiểu học Hạ Long cho biết “Hiệu trưởng nhà trường có nhiều quan tâm đến xây dựng kế hoạch, song một số khía cạnh của hoạt động này còn làm chưa tốt, chưa bám sát nhu cầu của học sinh”. Ngoài ra, việc lập kế hoạch cũng có những điểm cần khắc phục như “chưa mạnh dạn xác định các điểm yếu, hạn chế chủ quan, khách quan để kế hoạch phù hợp, đúng với thực tế, đáp ứng nhu cầu của học sinh để thực hiện phù hợp”.

4.3. Thực trạng tổ chức thực hiện quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường được phản ánh ở Bảng 3.

Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường được khảo sát đạt mức độ bình thường, với ĐTB = 3,98; DLC = 0,85, tiệm cận mức độ tốt. Kết quả nghiên cứu này cho thấy, việc tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm cơ bản đã đáp ứng được các yêu cầu đặt ra nhưng

vẫn còn những hạn chế nhất định.

Bảng 3. Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.92	0.92	6
Xác định cơ chế, phân cấp quản lý và mối quan hệ tham mưu, tư vấn, hợp tác chặt chẽ giữa cá nhân, bộ phận, tổ chuyên môn trong hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong nhà trường	3.88	0.93	7
Xây dựng lực lượng giáo viên nòng cốt trong nhà trường	4.01	0.91	3
Phân công, sắp xếp, bố trí giáo viên thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.03	0.91	2
Ban hành quy định về tổ chức, thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.98	0.88	5
Tổ chức triển khai, hướng dẫn các lực lượng giáo dục thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.89	4
Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng giáo dục và tổ chức giao lưu học tập kinh nghiệm về hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.01	0.90	3
Tạo điều kiện thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh của nhà trường cho học sinh	4.05	0.92	1
ĐTB chung	3.98	0.85	

Trong đó, mức độ thực hiện tốt nhất là “Tạo điều kiện thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh của nhà trường cho học sinh” với ĐTB = 4,05, mức độ tốt. Như vậy, chủ thể quản lý các trường được nghiên cứu đã chú trọng tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh, hướng mũi nhọn tập trung vào việc tạo điều kiện thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực của bản thân.

Bên cạnh việc thực hiện tốt hướng mũi nhọn như trên, ở nội dung quản lý này vẫn còn một số khía cạnh chưa được thực hiện tốt. Nội dung hạn chế nhất là “Xác định cơ chế, phân cấp quản lý và mối quan hệ tham mưu, tư vấn, hợp tác chặt chẽ giữa cá nhân, bộ phận, tổ chuyên môn trong hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong nhà trường” với ĐTB = 3.88, mức độ bình thường. Kết quả phỏng vấn sâu cũng phần nào lý giải được vấn đề trên, cụ thể như cô giáo N.T.T tại trường Tiểu học Đoàn Kết cho biết: “Việc thực hiện và triển khai cũng được nhà trường quan tâm đến tập thể giáo viên nhưng bên cạnh đó, thời gian thực hiện, khối lượng công tác giảng dạy, giáo viên kiêm nhiệm nhiều công tác, sự phối hợp giữa các bộ phận, cá nhân còn nhiều khó khăn. Bởi, thực hiện hoạt động trải nghiệm cần nhiều công tác chuẩn bị từ nội dung, đến hình thức, phương pháp nên giáo viên cũng e dè, chưa mạnh dạn thực hiện, đôi khi chỉ còn mang tính chất làm qua loa vì chưa có sự cơ chế rõ”.

4.4. Thực trạng chỉ đạo thực hiện quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát thực trạng chỉ đạo thực hiện quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường được phản ánh ở Bảng 4.

Kết quả khảo sát chỉ đạo thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường khảo sát được đánh giá thực hiện ở mức độ bình thường, với ĐTB = 3,94; DLC = 0,86. Nói cách khác, việc chỉ đạo thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường khảo sát được đánh giá thực hiện ở mức độ khá tốt, tiệm cận với mức độ tốt.

Những nội dung được thực hiện tốt nhất là “Thu hút các tổ chức, cá nhân trong nhà trường và các lực lượng giáo dục khác tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh” với ĐTB = 4.00. Như vậy, có thể thấy rằng việc chỉ đạo thực hiện này được diễn ra đồng bộ, có sự tham gia của các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

Các nội dung còn lại có mức thực hiện khá đồng đều nhau (ĐTB dao động từ 3,90 đến 3,99, mức độ bình thường, tiệm cận mức độ tốt), trong đó có mức độ thực hiện cần được quan tâm là “Giám sát, thúc đẩy, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch đã đề ra” và “Hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học

sinh và các lực lượng giáo dục khác thực hiện kế hoạch” (ĐTB = 3,90). Thầy giáo kỹ năng sống T.B.T tại trường Tiểu học Lý Tự Trọng cho biết: “Các trường Tiểu học tại Tp.Vũng Tàu đã chỉ đạo khá tốt việc thu hút các tổ chức, cá nhân và các lực lượng giáo dục khác tham gia vào việc thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Điều đó cho thấy được mức độ quan tâm, đồng hành và giám sát của CBQL trong công tác thực hiện”.

Bảng 4. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Ra quyết định thực hiện kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.93	0.90	4
Hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các lực lượng giáo dục khác thực hiện kế hoạch	3.90	0.92	5
Chỉ đạo các lực lượng giáo dục báo cáo thông tin về hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.95	0.88	3
Giám sát, thúc đẩy, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch đã đề ra	3.90	0.90	5
Phát động phong trào, kích thích, động viên các lực lượng giáo dục thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra	3.99	0.92	2
Thu hút các tổ chức, cá nhân trong nhà trường và các lực lượng giáo dục khác tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động trải nghiệm cho học sinh	4.00	0.89	1
ĐTB chung	3.94	0.86	

4.5. Thực trạng kiểm tra và đánh giá quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát thực trạng kiểm tra và đánh giá quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường được phản ánh ở Bảng 5.

Bảng 5. Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Xác định mục đích, nội dung kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.14	0.83	1
Xác định hình thức kiểm tra và đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.10	0.87	4
Xây dựng và phổ biến các tiêu chí đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.07	0.91	6
Thực hiện kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.09	0.93	5
Nhận xét, tổng kết và rút kinh nghiệm hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.11	0.89	3
Khen thưởng cá nhân và tập thể có thành tích tốt, nhắc nhở và phê bình cá nhân và tập thể chưa tốt hoạt động trải nghiệm cho học sinh	3.12	0.88	2
ĐTB chung	3.11	0.82	

Kết quả khảo sát thực trạng kiểm tra và đánh giá quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường nghiên cứu được đánh giá ở mức độ bình thường, ĐTB = 3,11; ĐLC = 0,82, tiệm cận với mức độ không tốt. Điều này cho thấy, vấn đề kiểm tra và đánh giá vẫn còn nhiều hạn chế.

Trong đó, nội dung được đánh giá thực hiện tốt nhất của hoạt động kiểm tra và đánh giá là “Xác định mục đích, nội dung kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh” với ĐTB = 3.14. Qua quá trình tìm hiểu thực tiễn tại các nhà trường chúng tôi thấy, các nhà trường đều xác định được mục đích, nội dung kiểm tra và đánh giá, bám sát các quy định về tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các trường cũng thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Xây dựng và phổ biến các tiêu chí đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh” với ĐTB = 3,07, tiệm cận với mức không tốt. Điều này cho thấy rằng, các trường quan tâm song việc xây dựng và phổ biến các tiêu chí đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh vẫn còn lúng túng, chưa thực hiện được một cách triệt để, vẫn còn rập khuôn khi thực hiện công tác thực tiễn tại các nhà trường.

5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm của học sinh tiểu học thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Kết quả đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường được phản ánh ở Bảng 6.

Bảng 6. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm của học sinh

Nội dung	Mức độ đồng ý		
	Điểm TB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
Lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	3.99	0.90	1
Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	3.98	0.85	2
Chỉ đạo thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	3.94	0.86	3
Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	3.11	0.82	4
ĐTB chung	3.76	0.81	

Qua bảng 6 cho thấy, thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường được nghiên cứu ở mức độ bình thường, ĐTB chung = 3,76. Từ đây, có thể thấy rằng việc quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại thành phố Vũng Tàu đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra nhưng vẫn còn nhiều khía cạnh hạn chế, việc thực hiện và triển khai tất cả các chức năng của quản lý vẫn còn chưa đồng đều.

Trong đó, mức độ thực hiện quản lý ở nội dung “Lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học” có mức độ thực hiện cao nhất với ĐTB chung = 3,99. Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học” với ĐTB chung = 3,11. Điều đó có nghĩa là, các trường được khảo sát chú trọng công tác thực hiện việc lập kế hoạch và thực hiện ở mức độ khá tốt đến tốt thông qua nhiều hoạt động như: Tạo điều kiện thực hiện kế hoạch; Phân công, sắp xếp, bố trí giáo viên; Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng giáo dục và tổ chức giao lưu học tập kinh nghiệm về hoạt động trải nghiệm cho học sinh,... mang lại nhiều giá trị tích cực đến việc thực hiện cũng như công tác quản lý. Bên cạnh đó, việc kiểm tra và đánh giá cũng cần được xem xét lại với nhiều khía cạnh, yếu tố tác động, vì nếu kiểm tra và đánh giá chưa được thực hiện tốt sẽ dẫn đến CBQL và GV sẽ không nắm rõ được kết quả, thông tin chính xác để từ đó sẽ có nhiều hướng điều chỉnh kế hoạch quản lý và đề ra các giải pháp quản lý hiệu quả hơn.

Để hiểu sâu hơn về thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm của học sinh tiểu học thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi thực hiện phân tích SWOT để làm rõ vấn đề từ: Điểm mạnh (Strengths) - Điểm yếu (Weaknesses) - Cơ hội (Opportunities) - Thách thức (Threats).

5.1. Điểm mạnh

Học sinh tại các trường được khảo sát đa số đều thể hiện tốt hành vi, thái độ, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, các hoạt động trải nghiệm được lồng ghép vào các tiết học và trong các buổi sinh hoạt chủ đề, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khoá. Thông qua các hoạt động đó, học sinh được trải nghiệm thực tế, phát huy được tính tự giác, tích cực học tập.

Nhà trường có đội ngũ GV yêu nghề, có lý tưởng, có phẩm chất và năng lực, có tinh thần cầu thị học hỏi, đón nhận những sự thay đổi của chương trình giáo dục phổ thông mới. CBQL có tâm huyết và dám nghĩ dám làm với những sự thay đổi trong cơ chế quản lý.

Những hoạt động tại các trường được khảo sát luôn nhận được nhiều sự quan tâm, hỗ trợ từ cha mẹ học sinh (CMHS), các lực lượng trong và ngoài nhà trường, sẵn sàng hỗ trợ cơ sở vật chất, kinh phí thực hiện để tổ chức những nội dung ý nghĩa cho học sinh tham gia và trải nghiệm.

Qua nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm tại các trường được khảo sát cho thấy những điều cốt lõi sau:

Hoạt động trải nghiệm được thực hiện nghiêm túc dưới sự chỉ đạo từ các cấp, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vũng Tàu có chuyên viên phụ trách hoạt động trải nghiệm, luôn bám sát các yêu cầu từ hệ

thông văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện để tạo sự thống nhất. Hầu hết, CBQL và GV các trường đều nhận thức đúng đắn về mục tiêu của hoạt động trải nghiệm, phẩm chất và năng lực của đội ngũ CBQL và GV, động cơ thực hiện hoạt động, vận dụng các thiết bị giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

Hiệu trưởng các trường đã quan tâm đến công tác chỉ đạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho đội ngũ GV, từ đó bước đầu thực hiện các hoạt động trải nghiệm cho học sinh đã được những kết quả nhất định.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục cho các hoạt động trải nghiệm đã được các trường quan tâm đầu tư, đáp ứng được những yêu cầu chung của việc tổ chức các hoạt động. Việc bổ sung các thiết bị giáo dục được thực hiện thường xuyên, kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm cơ bản được đảm bảo.

Sự gắn kết giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường cũng phần nào tạo nên những giá trị nhất định, đa dạng các, nội dung, phương pháp và hình thức thực hiện hoạt động trong và ngoài nhà trường.

5.2. Hạn chế

Vẫn còn một bộ phận CBQL và GV trong nhà trường và một bộ CMHS chưa nhận thức, lực lượng giáo dục ngoài nhà trường chưa nhận thức đầy đủ về mục tiêu của hoạt động trải nghiệm. Vẫn còn tồn tại thái độ thờ ơ, chưa có sự quan tâm sát sao đến sự tham gia của học sinh trong các hoạt động trải nghiệm do nhà trường thực hiện.

Đội ngũ CBQL và GV tại một số trường có nhiệt huyết thực hiện nhưng thiếu cơ hội tiếp cận với những thông tin khoa học, ít được giao lưu chia sẻ với các nhà khoa học, các chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn. Đôi khi nhiều GV khi lên lớp chủ yếu quan tâm làm sao để có thể truyền thụ hết nội dung kiến thức trong nội dung mà ít coi trọng đến thái độ, kỹ năng, kiến thức hay thói quen của học sinh có thể thực hiện, vận dụng. Các phương pháp và hình thức thực hiện nhìn chung vẫn còn đơn điệu, chưa đồng bộ, chủ yếu mang tính lý thuyết, thiếu đi tính thực tiễn và thực hành hoặc thực hiện mang tính đối phó, chưa đúng trọng tâm.

Trong quản lý, việc phối hợp với CMHS, lực lượng giáo dục ngoài nhà trường thiếu tính nhất quán, mang nặng tính hành chính. Do đó, hiệu quả quản lý hoạt động trải nghiệm còn chưa cao.

Công tác kiểm tra và đánh giá trong quản lý đôi khi không được tiến hành thường xuyên, việc khen thưởng, kỷ luật chưa đủ mạnh để động viên, khuyến khích các lực lượng cùng tham gia. Kiểm tra và đánh giá việc thực hiện hoạt động trải nghiệm của GV tại một số trường chưa được thực hiện nghiêm túc, GV còn lúng túng trong công tác triển khai.

Đặc biệt, điểm yếu nhiều nhất trong việc thực hiện các hoạt động trải nghiệm là nguồn kinh phí của các trường còn hạn hẹp. Ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động trải nghiệm thường rất hạn chế. Cơ bản khi thực hiện các hoạt động trải nghiệm, đặc điểm của môn học muốn đạt hiệu quả cao thì điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục hỗ trợ là rất quan trọng. Một số trường vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa đáp ứng được đủ với điều kiện dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong, ngoài nhà trường.

5.3. Cơ hội

Trong công tác bồi dưỡng CBQL và GV, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa phương đã tổ chức các lớp tập trung chuyên sâu nâng cao phẩm chất và năng lực cho đội ngũ CBQL và GV, bám sát mục tiêu hoạt động trải nghiệm, trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản nhằm nâng cao công tác xây dựng và triển khai tổ chức các hoạt động trải nghiệm đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Một số tổ chức xã hội, các trung tâm kỹ năng sống và giá trị sống, trải nghiệm cũng đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ trang thiết bị giáo dục, ... cũng là cơ hội mở ra nhưng cơ hội trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

Sự giúp đỡ từ hội CMHS, các cấp chính quyền địa phương, các lực lượng xã hội ngoài nhà trường những năm gần đây đã quan tâm nhiều hơn, tạo điều kiện hỗ trợ mọi mặt từ cơ sở vật chất, kinh phí thực hiện, tinh thần giúp nhà trường tổ chức thực hiện ngày càng tốt hơn các hoạt động trải nghiệm.

Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Đoàn Thanh niên luôn giữ vai trò quan trọng, tiên phong

trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hầu hết cơ cấu là những GV trẻ tâm huyết, nhiệt tình và trách nhiệm, năng nổ trong công tác tham gia và quản lý các hoạt động trong và ngoài nhà trường cho học sinh.

5.4. Thách thức

Công tác đổi mới giáo dục và hệ thống văn bản về hướng dẫn đổi mới theo Nghị quyết 29 vẫn còn chưa đủ hiểu và thâm nhuần cho CBQL và GV. Tính chính thống về chương trình và hệ thống tiêu chí kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường cũng là một trong những yếu tố khách quan tác động không nhỏ đến việc xây dựng, triển khai tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm của các nhà trường trên địa bàn.

Công tác quản lý, thực hiện hoạt động trải nghiệm trên địa bàn đã đạt được một số kết quả nhất định. Việc lập kế hoạch quản lý hoạt động trải nghiệm được đánh giá rất cao nhưng bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện kế hoạch chưa huy động được đông đảo lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, một bộ phận lực lượng tham gia chỉ đạo còn yếu về năng lực chuyên môn, quản lý hoạt động trải nghiệm.

Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm còn mang tính hình thức, nội dung được thực hiện tương đối tốt nhưng còn đơn điệu, thiếu tính sáng tạo, rập khuôn, đôi khi chưa thật sự phù hợp với nguyện vọng, mong muốn và nhu cầu của học sinh.

Các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị vẫn còn nhiều thiếu thốn. Các nguồn lực xã hội hoá, các trung tâm hỗ trợ cũng chưa có chế tài rõ ràng, mang tính thời vụ, vì thế chưa khai thác được tối đa các nguồn lực đóng góp của cộng đồng với nhà trường trong công tác tổ chức thực hiện.

Việc thiếu cơ chế khuyến khích và động viên đánh giá việc tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, chưa tạo điều kiện đối với GV, cán bộ Đoàn - Đội về mặt thời gian, trong công tác kiểm tra và đánh giá còn nặng tính tình cảm, chưa thật sự khách quan và đồng bộ.

6. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy, có nhiều điểm tích cực trong công tác quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học, đa số đội ngũ CBQL và GV đã có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động trải nghiệm; mức độ thực hiện các chức năng quản lý tương đối tốt từ việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra và đánh giá thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế như trong công tác lập kế hoạch vẫn chưa thực hiện việc tìm hiểu nhu cầu và phân tích thực trạng hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Trong công tác tổ chức và chỉ đạo thực hiện vẫn còn nhiều tồn tại trong việc xác định cơ chế, phân cấp quản lý và mối quan hệ tham mưu, tư vấn, hợp tác chặt chẽ giữa cá nhân, bộ phận, tổ chuyên môn trong hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong nhà trường; hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các lực lượng giáo dục khác thực hiện kế hoạch; giám sát, thúc đẩy, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch đã đề ra. Công tác kiểm tra và đánh giá quản lý vẫn chưa xây dựng và phổ biến các tiêu chí đánh giá hoạt động trải nghiệm cho học sinh một cách hiệu quả.

Nhìn chung những hạn chế này cũng một phần do sự tác động của các yếu tố ảnh hưởng chủ quan và khách quan như nhân lực, vật lực, tài lực, ... Thực trạng thông qua kết quả khảo sát trên đây sẽ là cơ sở để chúng tôi đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư 32 ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (2013). Nghị quyết về đổi mới, căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- [5] Đinh Thị Kim Thoa (Chủ biên) (2019). Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội..
- [6] Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vũng Tàu. (2021). Tổng kết công tác chuyên môn cấp Tiểu học, năm học 2020-2021.

ABSTRACT

The situation of experience activities management for elementary students of Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province

Experiential Learning Activities in general education are known as educational activities, which motivate and create opportunities for students to approach reality and express their emotional values under teachers' guidance. Experiential activities are essential for the formation and development of students' qualities and abilities. In recent period, the organization of experiential activities is a compulsory subject in elementary schools. Experiential activities, however, have been implemented in compulsory teaching for a short time, both leaders and teachers lack numerous experiences in performing their management duties. This article reports the current realistic management of experiential activity for primary school students in Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province.

Keywords: *Experiential activities, primary school students, education.*